

Số: 41/KH - THCS

Dương Quan, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Thông tư số 32/2018-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (gọi tắt là *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*);

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD nhà trường;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT;

Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

1.2. Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo

Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Công văn số 06/SGDĐT-TrH ngày 05/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.3. Văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Nghị quyết số 18-NQ/HU ngày 30/6/2023 của Huyện ủy Thủy Nguyên về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Thủy Nguyên đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;

Các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS, năm học 2024 - 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

2. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

2.1. Bối cảnh bên ngoài:

2.1.1. Thời cơ.

Ngành Giáo dục đang thực hiện Chương trình GDPT 2018, quá trình **chuyển đổi số** trong giáo dục được Nhà nước đặc biệt quan tâm, giúp cho ngành giáo dục, các nhà trường, các thầy/cô được tiếp cận nhiều công nghệ giáo dục mới, hỗ trợ cho việc đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực được hiệu quả.

Huyện Thủy Nguyên đang trong quá trình chuyển đổi từ đơn vị hành chính huyện sang thành phố (*theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP.Hải Phòng lần thứ 16, năm 2020 xác định hoàn thành trước năm 2025*); xã Dương Quan với vị trí địa lý vô cùng thuận lợi, có tiềm năng lớn trong phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ sẽ tạo thuận lợi lớn cho nhà trường trong việc nâng cao dân trí, tạo nguồn lực lớn cho đầu tư CSVC và các nguồn lực phát triển khác cho nhà trường.

Nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục được nâng lên, cộng với sự quan tâm của nhân dân và PHHS đối với công tác giáo dục của nhà trường ngày càng lớn tạo niềm tin, động lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nỗ lực nhiều hơn.

2.1.2. Thách thức.

Năng lực CNTT để bắt kịp xu hướng chuyển đổi số trong giáo dục, nhất là quá trình đổi mới công tác giảng dạy, kiểm tra đánh giá của một bộ phận giáo viên còn hạn chế đang đặt ra cho nhà trường thách thức không nhỏ về việc tự bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Sự bùng nổ của thông tin xấu độc trên internet chưa được kiểm soát tốt đang gây ra rất nhiều khó khăn cho nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, lối sống, hành vi của học sinh.

Một số môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 có sự thay đổi, trong khi chất lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy chưa được chuẩn bị đầy đủ, cũng tạo ra nhiều khó khăn cho việc bố trí, sắp xếp và phân công lao động, xếp thời khóa biểu dạy và học, nhất là đối với: *Môn học KHTN, Lịch sử và Địa lí; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung Giáo dục địa phương...*

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên: Cơ bản đủ số lượng, đồng bộ cơ cấu các môn học. Trình độ chuyên môn: Phần lớn đạt chuẩn đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019; có 05 đồng chí có trình độ thạc sỹ, 01 đồng chí đang theo học thạc sỹ. Đội ngũ trẻ hóa, có năng lực đổi mới để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ban Giám hiệu: Tâm huyết, năng động, có tư duy và năng lực đổi mới, có khả năng xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn nhà trường, tạo được niềm tin và sự ủng

hộ của đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường cũng như học sinh và các tầng lớp phụ huynh học sinh.

Chất lượng giáo dục: Cơ bản ổn định, cả chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng học sinh giỏi.

Cơ sở vật chất: Nhà trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt mức độ 3 kiểm định chất lượng đáp ứng cơ bản được các nhu cầu về CSVC cho công tác giáo dục toàn diện học sinh. CSVC được quản lý, khai thác và sử dụng khá hiệu quả và đang tiếp tục được huyện và địa phương quan tâm, đề xuất sửa chữa, nâng cấp, xây mới thêm các hạng mục.

Thành tích nổi bật: Công tác học sinh giỏi các môn văn hóa, chất lượng đội ngũ, công tác ôn thi vào lớp 10 THPT, xây dựng và thực hiện các chuyên đề có sự khởi sắc. Công tác khuyến học, khuyến tài tiếp tục có sự quan tâm, đầu tư.

2.2.2. Điểm yếu:

Ban Giám hiệu:

Chưa được quyền tự chủ cao trong tuyển dụng giáo viên, nhân viên và cán bộ có năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm cao về công tác tại trường.

Đánh giá chất lượng chuyên môn đối với đội ngũ giáo viên, nhân viên còn có sự nể nang, khách lệ, động viên.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

Một bộ phận nhỏ giáo viên, nhân viên còn ***hạn chế về năng lực chuyên môn, đặc biệt là việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn và giúp đỡ học sinh biết xây dựng phương pháp tự học*** cũng như xây dựng ***ý thức tự quản*** trong các giờ học. Cũng còn có giáo viên khả năng tự học, tự bồi dưỡng, khả năng tổ chức hoạt động giáo dục còn hạn chế nên chưa được sự tín nhiệm cao của đồng nghiệp, của HS và PHHS.

Về chất lượng học sinh:

Tỉ lệ học sinh chưa đạt về học tập tuy có giảm nhiều so với các năm học trước nhưng vẫn còn khá cao so với yêu cầu; một bộ phận học sinh kĩ năng tính toán cơ bản, kĩ năng hành văn; năng lực tự học, khát vọng vươn lên và ý thức đạo đức còn yếu.

II. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP, HỌC SINH, CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ, CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Quy mô phát triển số lớp, học sinh.

Năm học 2023 - 2024 (Thời điểm tháng 5/2024)			Năm học 2024 - 2025 (Thời điểm tháng 9/2024)				Ghi chú
Khối	Số lớp	Số HS	Khối	Số lớp	Số HS	Tăng/giảm	
6	5	192	6	4	174	- 18	
7	4	150	7	5	196	+ 46	
8	4	148	8	4	152	+ 4	
9	4	160	9	4	150	- 10	

Cộng	17	650	Cộng	17	672	+ 27	
-------------	-----------	------------	-------------	-----------	------------	-------------	--

2. Chất lượng đội ngũ, CSVC phục vụ cho dạy và học.

2.1. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số CBGV-NV: 37 người (không tính bảo vệ, lao công (2);

- BGH: **02**;
 - Giáo viên: 30 (*Tổ KHXH: 14, Tổ KHTN: 16*);
 - TPT là giáo viên (kiêm nhiệm): **01**;
 - Viên chức văn phòng: **03** người. (*kế toán, Văn thư - Thư viện, thiết bị*)
- Về trình độ đào tạo:

- Thạc sĩ: 05 (*BGH: 02; GV: 03*);
- Cử nhân: 28 (*trong đó 01 đang học cao học*);
- Cao đẳng: 02 (*hiện 01 đang học cử nhân*);

Đánh giá: Cơ bản đạt chuẩn, trên chuẩn đào tạo theo yêu cầu VTVL

Điểm mạnh đội ngũ hiện tại:

- Cơ bản đồng bộ về cơ cấu; đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo.
- Đội ngũ đang ở độ tuổi sung sức, được bổ sung thêm nhân tố mới, có động lực và khát vọng cống hiến.
- Có tư duy và khả năng đổi mới, bắt nhịp được với yêu cầu đổi mới GD.
- Có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm với công việc, tập thể.

Đánh giá: *Đây là yếu tố then chốt, quyết định tới việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học.*

Điểm yếu của đội ngũ:

- Một số giáo viên, nhân viên còn chậm đổi mới, thụ động trong việc **xây dựng kế hoạch giáo dục**, phương pháp làm việc, giảng dạy, kiểm tra đánh giá, **xây dựng các chủ đề dạy học**, kỹ năng sử dụng CNTT.
- Chưa chủ động, sáng tạo, tích cực tự học, tự rèn luyện, trau dồi chuyên môn theo hướng đổi mới.
- Một số môn học cốt lõi chưa có nhiều hạt nhân sắc sảo, sáng tạo, giàu kinh nghiệm nên khó khăn cho nhà trường trong phân công thực hiện nhiệm vụ dạy học, nhất là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 và ôn thi vào lớp 10 THPT để đạt kết quả cao.

Đánh giá: Đây là **rào cản về chất lượng đội ngũ** cần tiếp tục tham mưu với các cấp để bổ sung; bồi dưỡng thường xuyên, liên tục để đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

2.2. Cơ sở vật chất:

Tổng số **36 phòng**, gồm:

- Phòng học: 17
- Phòng học bộ môn: 05
- Khối phòng phục vụ học tập: 05

- Khối phòng hành chính - quản trị: 08
- Thư viện và phòng đọc: 02.
- Khối công trình phụ trợ: Sân chơi, bãi tập, nhà để xe và nhà vệ sinh của giáo viên, học sinh, cổng trường, tường bao, hệ thống nước sạch, tiêu thoát nước thải... cơ bản đủ theo nhu cầu nhưng chất lượng đã xuống cấp cần tiếp tục đề nghị được cải tạo, sửa chữa để đáp ứng tốt cho các hoạt động của nhà trường (*cổng trường, sân trường, 01 dãy nhà hai tầng cũ, nhà vệ sinh dành cho giáo viên...*).

Phòng học: Trang bị đủ máy chiếu projector, bàn ghế, bảng chống lóa, đèn chiếu sáng, quạt.... Nhà trường tiếp tục có kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung: Loa máy vi tính, máy chiếu projector và các trang thiết bị dạy học thời gian tới.

Nhà đa năng: Ngoài việc sử dụng để học tập, rèn luyện thể chất cho học sinh thì từ năm học 2024 - 2025, tiếp tục được kết hợp sử dụng để tổ chức các chủ đề dạy học của Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường đang được xây dựng 01 dãy nhà 03 tầng với 09 phòng, dự kiến được bàn giao vào sử dụng trong học kỳ 2, giúp nhà trường hoàn thiện hơn hệ thống CSVC phục vụ cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đạt hiệu quả hơn.

Đánh giá: Cơ bản đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho công tác dạy và học

3. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm.

3.1. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm (07 nhóm chỉ tiêu):

3.1.1. Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh:

* *Về kết quả học tập:* Mức Tốt và Khá trên 75%; mức Đạt và Chưa đạt - dưới 25.0% (trong đó, mức Chưa đạt dưới 05%);

* *Về kết quả rèn luyện:* Mức Tốt: 95%; Khá và Đạt: 05% (trong đó, mức Chưa đạt dưới 0.05%).

3.1.2. Công tác học sinh giỏi:

- Học sinh giỏi cấp huyện các môn văn hóa có thành tích cải thiện hơn năm học 2023-2024.

3.1.3. Chất lượng tốt nghiệp THCS và thi vào lớp 10:

- Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%.

- Tỷ lệ học sinh **trúng tuyển vào lớp 10 công lập đạt từ 80% trở lên/số HS dự thi. Chất lượng tổng điểm thi các môn bình quân đạt từ mặt bằng chung của huyện trở lên.**

3.1.4. Công tác PCGD-XMC - Xây dựng XHHT:

- Duy trì ổn định sĩ số, phân đầu tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 0,1%.

- Tiếp tục nâng chất lượng các tiêu chuẩn PCGD

- Tham mưu cho địa phương làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài

3.1.5. Tham gia tích cực, hiệu quả các hoạt động chuyên môn các cấp; đăng ký thi Giáo viên dạy giỏi huyện đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

- Đăng ký **01 chuyên đề cấp huyện cùng với cụm chuyên môn**

3.1.6. Công tác thi đua - khen thưởng:

- Đăng ký Danh hiệu thi đua: **Tập thể Lao động tiên tiến.**
- Hình thức khen thưởng đăng ký: Giấy khen của UBND huyện.
- Chi bộ, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Liên đội... đạt trong sạch, vững mạnh.
- Cá nhân: Từ trên 60% tỉ lệ CBGV đạt danh hiệu thi đua CSTĐCS, LĐTT; không có CBGV-NV vi phạm pháp luật, **vi phạm về chính sách dân số**; qui chế chuyên môn; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua trọng tâm của ngành Giáo dục trong năm học.

3.1.7. Công tác đảm bảo trật tự ATGT: 100% CBGVNV không vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông; học sinh vi phạm về giao thông bị xử lý chiếm tỉ lệ dưới 01% (dưới 06 học sinh).

4. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện (07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp):

4.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường khoa học, linh hoạt, hợp lý để tăng cường dạy học các nội dung kiến thức, kỹ năng quan trọng, cốt lõi; tăng thời ôn tập, thực hành các nội dung khó. Quan tâm sát sao tới học sinh yếu kém theo phương châm: Không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau, để các em có cơ hội và bình đẳng trong việc học tập.

4.1.2. Thực hiện nghiêm túc nề nếp, qui chế chuyên môn, nâng cao ý thức kỷ luật công vụ và đạo đức nhà giáo trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn, (tổ, nhóm, giáo viên nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở, Phòng GD-ĐT và nhà trường).

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả **Kế hoạch giáo dục nhà trường** (Chương trình nhà trường):

+ Xây dựng địa chỉ lồng ghép cụ thể các nội dung: **Giáo dục QPAN theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo**; giáo dục kỹ năng sống, môi trường, ATGT... linh hoạt, phù hợp.

+ Thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn:

+ Kiểm tra kế hoạch bài dạy, **đối chiếu tiến độ thực hiện qua sổ đầu bài** và qua **kiểm tra thực tế trên lớp học**, nghiêm cấm việc dạy đôn, dạy trước, cắt xén chương trình.

+ **Kết hợp dự giờ đột xuất với theo kế hoạch**, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn 100% giáo viên theo nội dung biên bản kiểm tra giáo viên.

+ Tăng cường kiểm tra Kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Công văn 5512 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (**kiểm tra trên phần mềm QLCM đối chiếu với tiến độ giảng dạy của giáo viên trên lớp**); kiểm tra việc chuẩn bị và sử dụng ĐDDH; **kiểm tra việc chấm, chữa, trả bài và lời phê của giáo viên theo quy định của Thông tư số Thông tư 22. Đặc biệt, chú ý việc KTTX theo yêu cầu đổi mới về hình thức kiểm tra,**

đánh giá như: Đánh giá qua sản phẩm, dự án... của nhóm, cá nhân học sinh; khuyến khích và lấy điểm những sản phẩm tốt để khích lệ học sinh hứng thú học tập.

+ Kiểm tra việc sử dụng **Sổ điểm và học bạ điện tử** (Công văn 1323 ngày 07/9/2020; Công văn 1889 ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo áp dụng từ năm học 2024-2025).

+ Kiểm tra, đánh giá nề nếp ra vào lớp, việc thực hiện các quy định trong Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường đã được ban hành. *Giáo viên phải ứng xử chuẩn mực, không được đánh đập, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của học sinh* (Hiệu trưởng đã ký Quyết định số 43/QĐ-THCS ngày 19/9/2022 ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa của CBGV và HS trong nhà trường, áp dụng từ năm học 2022 - 2023 theo tinh thần Thông tư số 06 của Bộ GD-ĐT).

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các qui định về quy chế chuyên môn do Sở và Phòng GD - ĐT triển khai trong năm học 2024 - 2025.

+ Xây dựng hồ sơ nhà trường: Tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 42/QĐ-THCS ngày 19/9/2022 về việc phân công thiết lập, ghi chép, phê duyệt hồ sơ nhà trường thực hiện từ năm học 2022-2023; đảm bảo hồ sơ chuyên môn phải đúng qui định về hình thức, nội dung; thể hiện rõ tính khoa học: rõ mục đích, rõ yêu cầu, rõ người, rõ việc, rõ phương pháp tiến hành, rõ thời gian hoàn thành. **Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong thiết lập và quản lý hồ sơ, đặc biệt là sổ điểm và học bạ điện tử, kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy...**

Năm học 2024 - 2025, hồ sơ nhà trường, của BGH, Tổ chuyên môn và giáo viên tiếp tục thực hiện tinh giản theo quy định của Điều lệ trường Trung học (Thông tư số 32), Chỉ thị số 138-CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo cấp chữ ký số cho CBQL và GV để việc quản lý, sử dụng hồ sơ chuyên môn trên phần mềm quản lý hồ sơ, việc phê duyệt hồ sơ điện tử đảm bảo tính pháp lý, đồng bộ, giúp quá trình chuyển đổi số của ngành giáo dục tiến thêm một bước quan trọng trong lộ trình chuyển đổi số.

4.1.3. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn học sinh tự học.

- Đa dạng hóa hình thức học tập, tăng cường các hoạt động trải nghiệm; kết hợp linh hoạt các hình thức dạy học. Bên cạnh việc dạy học trên lớp, giáo viên cần **coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh tự học (có hướng dẫn) ở nhà, ở ngoài lớp học, ngoài nhà trường.** Cần chú ý tới tính vừa sức, khuyến khích sự sáng tạo của các em, tránh ôm đồm, hình thức khiến học sinh chán nản, mệt mỏi...

- Sử dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học (*Phương pháp Bàn tay nặn bột, Bàn đồ tư duy; kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật các mảnh ghép, kỹ thuật dạy học bẻ cá, kỹ thuật KWL...*)

- Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, tăng kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

Tiếp tục điều chỉnh phương pháp từ dạy học truyền thụ kiến thức thuần túy, một chiều sang dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh (*cả năng lực chung và năng lực chuyên biệt*).

- Tổ KHTN xây dựng và thực hiện 03 chủ đề dạy học theo định hướng hoạt động giáo dục STEM (*định hướng cho học sinh biết lựa chọn kiến thức, kỹ năng cần thiết của các lĩnh vực **Khoa học - Công nghệ - Kỹ thuật - Toán học***). Chủ đề STEM được thực hiện bằng cả 03 hình thức (*bài học Stem, hoạt động trải nghiệm Stem, hoạt động nghiên cứu KHKT*), có thể tổ chức thêm hình thức CLB Stem, phù hợp với thực tế nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng xây dựng các chủ đề: Môn học, liên môn, tích hợp, Stem; ***sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu hoạt động học tập của học sinh (NCBH)***. **Mỗi tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt 02 nội dung/học kỳ.**

Các môn: Nghệ thuật (*Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ, Tin học, GDTC*) sẽ đề xuất sinh hoạt theo NCBH theo cụm chuyên môn để giáo viên có môi trường học tập, chia sẻ kinh nghiệm theo hình thức sinh hoạt chuyên môn liên trường.

- **Kiểm tra, đánh giá:** Thực hiện theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS, THPT theo Chương trình GDPT 2018.

Lưu ý: *Xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành.* Chú ý tới tính vừa sức, có sự phân loại học sinh; số lần kiểm tra, số điểm kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ, định kỳ; thời điểm thực hiện các nội dung kiểm tra thực hiện theo Kế hoạch kiểm tra, đánh giá đã được phê duyệt (*đ/c Phó hiệu trưởng phụ trách*).

- Nhận xét bằng lời sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập của học sinh kết quả học tập bằng điểm số về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học đối với tất cả các môn học (*ngoại trừ môn GDTC, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung GDĐP*). Các bài kiểm tra (*hoặc là các sản phẩm, dự án học tập*) giữa kỳ, cuối kỳ, sau khi giáo viên nhận xét, chấm, chữa, trả bài cho học sinh xem để tự kiểm tra, rút kinh nghiệm, giáo viên bộ môn thu lại, giao cho GVCN quản lý, lưu trữ, tại tủ sách của lớp, phục vụ cho công tác kiểm tra của các cấp quản lý và học sinh có thể xem lại khi cần. Cuối học kỳ 1 và cuối năm học nộp về cho đồng chí PHT để thực hiện lưu trữ hồ sơ tại trường.

- Năm học 2024 - 2025, môn Ngữ văn tiếp tục thực hiện đổi mới công tác dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Công văn số 3715/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.1.4. Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lí, kiểm tra, đánh giá của Ban Giám hiệu, Ban kiểm tra nội bộ và Tổ chuyên môn.

- Quyết định thành lập Ban KTNB, xây dựng kế hoạch kiểm tra:
- + Kiểm tra chuyên đề,
 - + kiểm tra đột xuất các hoạt động và hồ sơ chuyên môn, như: KHBD (Giáo án), giờ dạy, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, kiểm tra việc đánh giá học sinh trên CSDL ngành (số điểm điện tử)...
 - + Kiểm tra toàn diện các hoạt động của trường, tổ nhóm, giáo viên...
- Công tác quản lí:
 - + Bồi dưỡng chất lượng đội ngũ giáo viên, tập trung vào những kĩ năng giáo viên còn yếu, còn thiếu, như: Kĩ năng khai thác, sử dụng CNTT vào dạy học; kĩ năng vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, phương tiện dạy học vào từng tiết dạy, từng kiểu bài cụ thể; kĩ năng xây dựng ma trận đề kiểm tra; kĩ năng lập kế hoạch hoạt động; kĩ năng kiểm tra, đánh giá học sinh...
 - + Các hình thức bồi dưỡng: Thảo luận chuyên đề; lên lớp công khai; dự giờ; tự nghiên cứu tài liệu chuyên môn, kĩ năng làm việc nhóm để tham gia các cuộc thi, làm các sản phẩm dự thi qua môi trường mạng, xây dựng các chủ đề dạy học. Chú trọng công tác **tự bồi dưỡng**, nhất là qua việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo NCBH.
- Thành lập Ban chỉ đạo các cuộc thi, chọn lọc những cuộc thi thật sự cơ bản, cần thiết đối với giáo viên, học sinh để tập trung nguồn lực, giải pháp thực hiện có hiệu quả. **Năm học 2024-2025, tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường, chọn cử những GV có năng lực, có nguyện vọng tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp huyện, đạt kết quả tốt.**
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu, học sinh đại trà: Nội dung thống nhất, phù hợp; phân công những giáo viên có năng lực, chuyên môn vững vàng và có tâm huyết.
- Xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm đảm bảo các yêu cầu: Bỏ trợ, củng cố kiến thức cho học sinh. Không cắt xén chương trình chính thức để đưa vào dạy thêm, học thêm; Việc dạy thêm trong và ngoài nhà trường phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng và phải được Phòng GD - ĐT cho phép; nghiêm cấm việc giáo viên tự ý tổ chức dạy học thêm trái quy định.
- Ban giám hiệu trực tiếp phê duyệt:
 - + Hiệu trưởng trực tiếp phê duyệt **Chương trình nhà trường**, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.
 - + Phó hiệu trưởng trực tiếp **duyet nội dung** kiểm tra định kỳ đối với học sinh (đề kiểm tra, dự án kiểm tra...); kế hoạch của tổ chuyên môn; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu của giáo viên trên cơ sở đề xuất và thẩm định của nhóm trưởng, tổ trưởng.
 - + Nội dung kiểm tra thường xuyên do giáo viên dạy quyết định.

Các hồ sơ hành chính của nhà trường, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ giáo viên theo quy định của Điều lệ trường trung học (*Thông tư 32*), việc phân quyền phê duyệt hồ sơ tiếp tục thực hiện theo nội dung Quyết định số 42/QĐ-THCS ngày 17/9/2022 của Hiệu trưởng.

- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ **giáo viên chủ nhiệm lớp**. GVCN thực hiện các nhiệm vụ của công tác chủ nhiệm lớp bám sát thực tế lớp học, dựa trên hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo (*Công văn số 373/GDDĐT-THCS ngày 11/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo*) về việc hướng dẫn công tác chủ nhiệm trong nhà trường, năm học 2024-2025. Hiệu trưởng họp định kỳ theo tháng hoặc đột xuất với GVCN.

4.1.5. Tăng cường sự phối hợp và tranh thủ sự ủng hộ của địa phương, của phụ huynh học sinh, của các lực lượng xã hội trong việc giáo dục học sinh, hỗ trợ các nguồn lực để đầu tư, phát triển nhà trường.

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương: Đầu tư sửa chữa, nâng cấp thêm CSVC nhà trường; tuyên truyền tới phụ huynh, nhân dân những chủ trương, chính sách về giáo dục - đào tạo, nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng.

- Giao ban với Ban đại diện cha mẹ học sinh, thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh lắng nghe ý kiến đóng góp của PHHS; kịp thời có những cơ chế, chính sách phù hợp trong việc tổ chức quản lý, giáo dục học sinh, nhất là những em học sinh chưa ngoan, học sinh cá biệt.

- Tham mưu, đề xuất với Phòng GD - ĐT và các cơ quan quản lý cấp trên có liên quan, tạo điều kiện giúp đỡ về chuyên môn, về đội ngũ, về CSVC, tài chính và các điều kiện khác, giúp nhà trường chủ động, thuận lợi trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, hoàn thành các chỉ tiêu trong năm học.

4.1.6. Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động có hiệu quả giữa Chi ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Liên đội trong việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền, thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; các phong trào thi đua và các hoạt động tập thể của nhà trường.

- Các tổ chức, cá nhân cần xây dựng kế hoạch cụ thể, sát thực tiễn cho cả năm học, từng học kì, từng tháng, từng tuần. Trong các cuộc họp giao ban cần bàn bạc, trao đổi, thống nhất, để khi triển khai kế hoạch tạo được sự đồng thuận và hiệu quả cao.

- Từng tổ chức, bộ phận khi xây dựng và triển khai các kế hoạch cần tập trung vào những công việc trọng tâm của năm học, phù hợp với vai trò, nhiệm vụ của mình. Cần quan tâm, chú trọng tới kỹ năng giao việc, đảm bảo nguyên tắc: ***Đúng người, đúng việc, phát huy được tối đa năng lực, sở trường, khả năng cống hiến của mỗi cá nhân đối với công việc được giao.***

- Ban hành Bộ tiêu chí thi đua về công tác đảm bảo ATGT đối với CBGVNV và học sinh, ký cam kết để làm cơ sở thực hiện hiệu quả hơn.

4.1.7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục, thực hiện tốt nội dung công khai các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện công khai các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT ngày 03/6/2024 Ban hành quy chế thực hiện công khai trong các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Các hoạt động công khai sẽ được thực hiện chủ yếu thông qua Cổng TTĐT nhà trường, tại địa chỉ thcsduongquan.haiphong.edu.vn

- Thực hiện quy định về phát ngôn, đảm bảo việc đưa và xử lý thông tin phải trung thực, đúng thẩm quyền để đảm bảo việc truyền thông trong giáo dục thực sự trở thành kênh thông tin quan trọng giúp cho PHHS, nhân dân và các lực lượng xã hội hiểu đúng về các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo được *sự đồng thuận xã hội*.

- Chú trọng *đa dạng hóa việc đưa thông tin* về hoạt động của nhà trường: Cổng thông tin điện tử của trường, email công vụ, các nhóm zalo công vụ, qua các hội nghị cha mẹ học sinh, qua hệ thống bảng tin....

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (để b/cáo);
- BGH, HĐSP, BCHCD, Tổ chuyên môn (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- Cổng TTĐT nhà trường,
- Lưu hồ sơ, VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Phạm Hồng Hải